

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 693/QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 2 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hướng dẫn xác định chỉ tiêu tuyển sinh, quy trình đăng ký, thông báo chỉ tiêu tuyển sinh và kiểm tra việc thực hiện các quy định về xác định chỉ tiêu tuyển sinh sau Đại học, Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp năm 2007

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 287/VPCP-KG ngày 16 tháng 01 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ về việc đổi mới giao kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo năm 2007; Theo đề nghị của của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ tiêu tuyển sinh của các cơ sở đào tạo được xác định trên cơ sở đảm bảo chất lượng đào tạo và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Hằng năm các cơ sở đào tạo xác định chỉ tiêu tuyển sinh dựa trên các tiêu chí như sau:

1. Số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi.
2. Mức độ và trình độ tin học hoá trong giảng dạy, quản lý của cơ sở đào tạo.
3. Năng lực thiết bị chuyên ngành phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

4. Diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học trên 1 sinh viên quy đổi.

Điều 2. Năm 2007 xác định chỉ tiêu tuyển sinh chính quy và áp dụng tiêu chí số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi, cụ thể như sau:

1. Số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng kỹ thuật, công nghệ, nông lâm ngư, thủy lợi, khoa học tự nhiên, giao thông, xây dựng, mỏ địa chất không quá 20.

2. Số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng kinh tế, tài chính, ngân hàng, văn hoá, du lịch, báo chí, thư viện, khoa học xã hội nhân văn, pháp lý hành chính không quá 25.

3. Số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng kinh tế-kỹ thuật, đa ngành, sư phạm không quá 22.

4. Số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng nghệ thuật, thể dục thể thao không quá 15.

5. Số sinh viên quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo đại học y dược không quá 10 và các cơ sở đào tạo cao đẳng y dược không quá 15.

6. Số học sinh quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo trung cấp chuyên nghiệp về kỹ thuật, công nghệ, xây dựng, cơ khí giao thông, điện-điện tử không quá 25.

7. Số học sinh quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo trung cấp chuyên nghiệp về kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, văn hoá, du lịch, báo chí, thư viện, khoa học xã hội nhân văn, sư phạm không quá 30.

8. Số học sinh quy đổi trên 1 giảng viên quy đổi của các cơ sở đào tạo trung cấp chuyên nghiệp về y dược, nghệ thuật, thể dục thể thao không quá 20.

Cách xác định số sinh viên, học sinh quy đổi được quy định tại Hướng dẫn kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo vừa làm vừa học, liên thông, bằng hai được xác định trên cơ sở chỉ tiêu chính quy nêu tại Điều 2 của Quyết định này và tổng chỉ tiêu của các hệ này phải bảo đảm nguyên tắc: